

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện về việc thông qua Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 150/TTr-TCKH ngày 29/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, cụ thể như sau:

Giao chi tiết vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương là 48,881 tỷ đồng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Giao các cơ quan theo dõi, quản lý Chương trình và UBND các xã triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình theo Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện, cụ thể:

1. Số đơn vị cấp xã được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới: 01 xã.
2. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới là 47,4%.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện, Ủy ban nhân dân các xã căn cứ kế hoạch vốn được giao tại Quyết định này:

a) Tùy theo điều kiện thực tế, chủ động bố trí vốn đối ứng từ ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

b) Khẩn trương triển khai thực hiện dự án thuộc Chương trình, có giải pháp thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch năm 2024, có trách nhiệm toàn diện về tiến độ giải ngân kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Thực hiện chế độ báo cáo, thanh quyết toán đúng thời gian quy định.

2. Phòng Nông nghiệp và PTNT, Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện, UBND các xã chịu trách nhiệm về danh mục dự án, mức vốn đề xuất bố trí cho từng dự án và thông tin, số liệu các nhiệm vụ, dự án sử dụng nguồn vốn từ chương trình, đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chí theo quy định và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng Phòng Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện, Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở KH&ĐT, Sở Tài chính (báo cáo);
- TT Huyện ủy (báo cáo);
- TT HĐND huyện (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban KT-XH HĐND huyện;
- Lãnh đạo VP HĐND & UBND huyện;
- Website: <https://chuprong.gialai.gov.vn>;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Đình Hạnh




PHỤ LỤC
GIẢI CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI


(Kèm theo Quyết định số: 4098 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Chư Prông)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2023	Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Đơn vị	Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				NSTW	Trong đó:			
								Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia							62.326	60.323	60.323	4.916	48.881	0	0		
	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới							62.326	60.323	60.323	4.916	48.881	0	0		
I	Xã Ia Pia							3.011	2.812	2.812	0	2.812	0	0		
1	Đường giao thông làng Lú. Hạng mục: Sửa chữa mặt đường láng nhựa.	Xã Ia Pia	Huyện Chư Prông		292	2024	248/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	803	750	750		750			UBND xã Ia Pia	
2	Đường giao thông làng Lú. Hạng mục: nền, mặt đường.	Xã Ia Pia	Huyện Chư Prông		292	2024	249/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	1.074	1.003	1.003		1.003			UBND xã Ia Pia	
3	Đường giao thông thôn Tân Lập. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Pia	Huyện Chư Prông		292	2024	250/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	963	900	900		900			UBND xã Ia Pia	
4	Sửa chữa giếng khoan làng Hát. Hạng mục: Nâng cấp, sửa chữa công trình cấp nước sinh hoạt tập trung.	Xã Ia Pia	Huyện Chư Prông		311	2024	251/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	171	159	159		159			UBND xã Ia Pia	
II	Xã Ia Băng							744	670	670	0	670	0	0		
	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Phú Vinh. Hạng mục: Nhà SHCD, sân bê tông, hàng rào và HMP.	Xã Ia Băng	Huyện Chư Prông		161	2024	176/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	744	670	670		670			UBND xã Ia Băng	
III	Xã Ia Vê							1.886	1.782	1.782	0	1.782	0	0		
1	Đường giao thông thôn Phù Cát, thôn Tân Thủy. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Vê	Huyện Chư Prông		292	2024	228/QĐ-UBND ngày 25/12/2023	1.486	1.382	1.382		1.382			UBND xã Ia Vê	
2	Trường MG Tuổi Thơ điểm trường làng O Ngol, thôn Phù Cát. Hạng mục: Sơn sửa 02 phòng học và các HMP.	Xã Ia Vê	Huyện Chư Prông		071	2024	227/QĐ-UBND ngày 25/12/2023	400	400	400		400			UBND xã Ia Vê	
IV	Xã Ia Drang							2.470	2.470	2.470	0	2.470	0	0		
1	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng. Hạng mục: Hàng rào và HMP.	Xã Ia Drang	Huyện Chư Prông		073	2024	211/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	690	690	690		690			UBND xã Ia Drang	

TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2023	Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Đơn vị	Ghi chú
						Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				NSTW	Trong đó:			
							Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		
2	Trường TH Phan Chu Trinh. Hạng mục: Nhà bảo vệ, nhà xe, hàng rào và HMP	Xã Ia Drang	Huyện Chư Prông	072	2024	212/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	980	980	980	980				UBND xã Ia Drang	
3	Trường MG Sơn Ca. Hạng mục: Nhà để xe, hàng rào và HMP.	Xã Ia Drang	Huyện Chư Prông	071	2024	210/QĐ-UBND ngày 22/12/2023	800	800	800	800				UBND xã Ia Drang	
V	Xã Ia Me						2.383	2.300	2.300	0	2.300	0	0		
1	Đường giao thông làng Dê Sơ, thôn Yên Me. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Me	Huyện Chư Prông	292	2024	110/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	673	645	645	645				UBND xã Ia Me	
2	Đường giao thông làng Siu. Hạng mục: Nền, mặt đường và HTTN.	Xã Ia Me	Huyện Chư Prông	292	2024	109/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	1.146	1.100	1.100	1.100				UBND xã Ia Me	
3	Đường giao thông thôn Xuân Me. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Me	Huyện Chư Prông	292	2024	111/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	265	255	255	255				UBND xã Ia Me	
4	Trường TH Đoàn Thị Điểm, điểm trường Dê Sơ, làng Siu. Hạng mục: Sân bê tông, hệ thống điện và HMP.	Xã Ia Me	Huyện Chư Prông	072	2024	112/QĐ-UBND ngày 12/12/2023	300	300	300	300				UBND xã Ia Me	
VI	Xã Ia Kly						4.300	4.128	4.128	0	4.128	0	0		
3	Trung tâm văn hóa - thể thao xã. Hạng mục: Hội trường văn hóa đa năng, sân bóng chuyền và các HMP.	Xã Ia Kly	Huyện Chư Prông	161	2024	266/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	4.300	4.128	4.128	4.128				UBND xã Ia Kly	
VII	Xã Ia Bang						2.448	2.350	2.350	0	2.350	0	0		
1	Đường giao thông nông thôn làng Tor Bang. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Bang	Huyện Chư Prông	292	2024	97/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	1.563	1.500	1.500	1.500				UBND xã Ia Bang	
2	Đường giao thông nội làng Anh. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Bang	Huyện Chư Prông	292	2024	96/QĐ-UBND ngày 28/11/2023	885	850	850	850				UBND xã Ia Bang	
VIII	Xã Ia Phìn						397	397	397	0	397	0	0		
	Trường TH Nguyễn Bá Ngọc (điểm trường thôn Hoàng Ân). Hạng mục: 01 phòng học và HMP.	Xã Ia Phìn	Huyện Chư Prông	072	2024	200/QĐ-UBND ngày 19/12/2023	397	397	397	397				UBND xã Ia Phìn	
IX	Xã Bàu Cạn						18.200	17.800	17.800	0	17.800	0	0		
1	Trường Lê Hồng Phong. Hạng mục: Nhà 02 tầng (04 phòng học, 03 phòng bộ môn, thư viện, y tế, thiết bị) và các HMP.	Xã Bàu Cạn	Huyện Chư Prông	072	2024	112/QĐ-UBND ngày 19/12/2023	4.180	4.180	4.180	4.180				UBND xã Bàu Cạn	

TT		Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2023	Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Đơn vị	Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				NSTW	Trong đó:			
								Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		
2	Trường Nguyễn Viết Xuân. Hạng mục: Công, nhà để xe và hạng mục phụ	Xã Bàu Cạn	Huyện Chư Prông		073	2024	113/QĐ-UBND ngày 19/12/2023	420	420	420		420			UBND xã Bàu Cạn	
3	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân. Hạng mục: 06 phòng học chức năng, 06 phòng học lý thuyết, nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ	Xã Bàu Cạn	Huyện Chư Prông	7915732	073	2024	2733/QĐ-UBND ngày 29/10/2021	13.600	13.200	13.200		13.200			Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện	
X	Xã Ia Púch							1.200	1.104	1.104	0	1.104	0	0		
	Đường giao thông làng Brang. Hạng mục: Nền, mặt đường và HTTN.	Xã Ia Púch	Huyện Chư Prông		292	2024	145/QĐ-UBND ngày 26/12/2023	1.200	1.104	1.104		1.104			UBND xã Ia Púch	
XI	Xã Ia Ga							3.120	2.996	2.996	0	2.996	0	0		
1	Đường giao thông nông thôn thôn Thống Nhất. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Ga	Huyện Chư Prông		292	2024	227/QĐ-UBND ngày 21/12/2023	260	250	250		250			UBND xã Ia Ga	
2	Đường GTNT thôn Tân Thủy (từ nhà ông Đợi đến nhà ông Sứ). Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Ga	Huyện Chư Prông		292	2024	224/QĐ-UBND ngày 21/12/2023	520	499	499		499			UBND xã Ia Ga	
3	Đường GTNT thôn Đồng Tâm (từ nhà ông Nam Thủy đến nhà ông Hào Hòa nối tiếp đường trong). Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Ga	Huyện Chư Prông		292	2024	225/QĐ-UBND ngày 21/12/2023	780	749	749		749			UBND xã Ia Ga	
4	Đường GTNT thôn Đồng Tâm (từ nhà ông Minh Mừng đến nhà ông Chinh). Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Ga	Huyện Chư Prông		292	2024	226/QĐ-UBND ngày 21/12/2023	780	749	749		749			UBND xã Ia Ga	
5	Đường GTNT thôn Thống Nhất (từ nhà ông Tâm đến nhà ông Quang Nhậm, Lương.V.Kỳ). Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Ga	Huyện Chư Prông		292	2024	228/QĐ-UBND ngày 21/12/2023	780	749	749		749			UBND xã Ia Ga	
XII	Xã Thăng Hưng							1.186	1.147	1.147	0	1.147	0	0		
1	Trường THCS Trần Quốc Tuấn. Hạng mục: Nhà xe, công hàng rào và HMP.	Xã Thăng Hưng	Huyện Chư Prông		073	2024	190/QĐ-UBND ngày 29/11/2023	797	797	797		797			UBND xã Thăng Hưng	
2	Đường GTNT thôn 7. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Thăng Hưng	Huyện Chư Prông		292	2024	187/QĐ-UBND ngày 29/11/2023	389	350	350		350			UBND xã Thăng Hưng	
XIII	Xã Ia Lâu							1.060	640	640	0	640	0	0		

TT		Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án	Mã số dự án đầu tư	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm 2023	Kế hoạch đầu tư công năm 2024			Đơn vị	Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				NSTW	Trong đó:			
								Tổng số	Trong đó: Vốn ngân sách Trung ương				Thu hồi vốn đã ứng trước	Trả nợ đọng xây dựng cơ bản		
1	Nhà văn hóa thôn 7. Hạng mục: Nhà văn hóa.	Xã Ia Lâu	Huyện Chư Prông		161	2024	81/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	480	320	320		320			UBND xã Ia Lâu	
2	Nhà văn hóa thôn Lũng Vân. Hạng mục: Nhà văn hóa.	Xã Ia Lâu	Huyện Chư Prông		161	2024	80/QĐ-UBND ngày 30/11/2023	580	320	320		320			UBND xã Ia Lâu	
XIV	Xã Bình Giáo							16.804	16.748	16.748	4.916	5.306	0	0		
1	Trung tâm thể thao xã Bình Giáo. Hạng mục: Cổng hàng rào, khán đài và HMP.	Xã Bình Giáo	Huyện Chư Prông		161	2024	220/QĐ-UBND ngày 05/12/2023	556	500	500		500			UBND xã Bình Giáo	
2	Trường TH Trung Vương điểm trường thôn Thanh Bình. Hạng mục: Nhà học 03 phòng, hàng rào và HMP.	Xã Bình Giáo	Huyện Chư Prông		072	2024	221/QĐ-UBND ngày 05/12/2023	1.348	1.348	1.348		1.348			UBND xã Bình Giáo	
3	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu. Hạng mục: Nhà hiệu bộ, thư viện, nhà 06 phòng bộ môn, nhà 06 phòng lý thuyết và HMP	Xã Bình Giáo	Huyện Chư Prông	8043880	073	2023-2024	1543/QĐ-UBND ngày 19/7/2023	14.900	14.900	14.900	4.916	3.458			Ban Quản lý dự án ĐTXD huyện	
XV	Xã Ia O							2.705	2.596	2.596	0	2.596	0	0		
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng làng Grang. Hạng mục: Nhà SHCĐ và HMP.	Xã Ia O	Huyện Chư Prông		161	2024	154/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	833	799	799		799			UBND xã Ia O	
2	Trung tâm thể thao xã. Hạng mục: Sân vận động, khán đài và HMP.	Xã Ia O	Huyện Chư Prông		161	2024	153/QĐ-UBND ngày 28/12/2023	1.872	1.797	1.797		1.797			UBND xã Ia O	
XVI	Ia Boòng							412	383	383	0	383				
	Đường giao thông làng Sor. Hạng mục: Nền, mặt đường.	Xã Ia Boòng	Huyện Chư Prông		292	2024	247/QĐ-UBND ngày 21/12/2023	412	383	383		383			UBND xã Ia Boòng	